

Số: /KH-UBND

Cần Thơ, ngày tháng 8 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai phương án điều tra thống kê đánh giá Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và cấp xã, phường thành phố Cần Thơ năm 2026

Thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2026; Quyết định số 3834/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc ban hành Chương trình công tác năm 2026; Nhằm tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; nâng cao chất lượng điều hành, năng lực cạnh tranh của các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân xã, phường theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; Ủy ban nhân dân thành phố (UBND) ban hành Kế hoạch triển khai đánh giá Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và cấp xã, phường thành phố Cần Thơ năm 2026, với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Đánh giá khách quan, chất lượng điều hành thực thi công vụ và mức độ phục vụ doanh nghiệp, hộ kinh doanh của sở, ban, ngành và UBND xã, phường trên địa bàn thành phố Cần Thơ năm 2026; đề ra giải pháp cải thiện năng lực cạnh tranh sở, ban ngành và xã, phường, góp phần nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của thành phố Cần Thơ.

b) Tiếp tục thúc đẩy thi đua, nâng cao chất lượng điều hành kinh tế - xã hội giữa sở, ban, ngành, UBND xã, phường để từ đó tạo động lực nâng cao chất lượng cải cách hành chính. Tạo môi trường thuận lợi cho hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp trên các lĩnh vực.

c) Tạo kênh thông tin minh bạch, tin cậy và rộng rãi để nhà đầu tư, doanh nghiệp tham gia đóng góp ý kiến xây dựng chính quyền địa phương.

d) Kết quả đánh giá chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và cấp xã, phường (DCCI¹) thành phố Cần Thơ năm 2026 là một trong những căn cứ tham khảo phục vụ công tác xem xét, đánh giá chất lượng chỉ đạo điều hành, cải cách hành chính và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị.

¹ Department and Commune Competitiveness Index

2. Yêu cầu

a) Việc triển khai đánh giá DCCI 2026 đảm bảo sự thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo của UBND thành phố, thực hiện đồng bộ và nghiêm túc trong hệ thống cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn thành phố;

b) Hệ thống chỉ số và tiêu chí đánh giá DCCI được thiết kế tương đồng với các chỉ số thành phần của PCI, áp dụng linh hoạt nhằm bảo đảm tính khả thi, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan theo mô hình chính quyền 02 cấp. Quá trình triển khai phải bảo đảm tính độc lập, khách quan, minh bạch; bảo mật tuyệt đối thông tin của tổ chức, cá nhân tham gia khảo sát theo đúng quy định của pháp luật;

c) Đảm bảo đánh giá thực chất, khách quan kết quả triển khai các nhiệm vụ, giải pháp để cải thiện môi trường kinh doanh, môi trường đầu tư hàng năm của các địa phương, đơn vị; từ đó đề ra các giải pháp thiết thực, hiệu quả, tiếp tục phát huy những mặt đã làm được, nghiêm túc khắc phục những tồn tại, hạn chế;

d) Kết quả khảo sát, điều tra là một trong những căn cứ để xem xét, so sánh chất lượng điều hành kinh tế - xã hội của chính quyền địa phương và các sở, ban, ngành trong việc cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của thành phố;

đ) Sau khi có kết quả khảo sát, sở, ban, ngành thành phố và xã, phường cần có kế hoạch hành động nhằm phát huy những điểm tích cực, cải thiện những chỉ số thấp điểm.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI ĐÁNH GIÁ

1. Đối tượng được đánh giá

a) Sở, ban, ngành thành phố và một số cơ quan Trung ương trên địa bàn thành phố: đánh giá 15 cơ quan, cụ thể gồm: (1) Sở Công thương; (2) Sở Giáo dục và Đào tạo; (3) Sở Xây dựng; (4) Sở Tài chính; (5) Sở Nội vụ; (6) Sở Khoa học và Công nghệ; (7) Sở Nông nghiệp và Môi trường; (8) Sở Tư pháp; (9) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; (10) Sở Y tế; (11) Ban Quản lý các khu chế xuất và công nghiệp Cần Thơ; (12) Công an thành phố; (13) Chi cục Hải quan khu vực XIX; (14) Bảo hiểm Xã hội thành phố Cần Thơ; (15) Thuế thành phố Cần Thơ.

b) UBND xã, phường: 103 xã, phường.

2. Phạm vi đánh giá

Khảo sát tập trung vào doanh nghiệp, hộ kinh doanh đang hoạt động, sản xuất kinh doanh hoặc triển khai dự án đầu tư trên địa bàn thành phố Cần Thơ và có sử dụng dịch vụ hành chính công tại sở, ban, ngành thành phố, cơ quan Trung ương trên địa bàn thành phố và UBND xã, phường. Đối tượng trả lời gồm chủ doanh nghiệp, đại diện doanh nghiệp, chủ hộ kinh doanh thực hiện thủ tục hành chính.

III. TIÊU CHÍ KHẢO SÁT, ĐÁNH GIÁ

1. Nhóm sở, ban, ngành thành phố và cơ quan Trung ương trên địa bàn thành phố bao gồm: (1) Tính minh bạch thông tin; (2) Chi phí thời gian; (3) Chi phí không chính thức; (4) Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp; (5) Cạnh tranh bình đẳng; (6) Tính năng động và trách nhiệm giải trình; (7) Thiết chế pháp lý; (8) Chính quyền điện tử; (9) Vai trò người đứng đầu; (10) Tăng trưởng xanh.

2. Nhóm UBND xã, phường bao gồm: (1) Tính minh bạch thông tin; (2) Chi phí thời gian; (3) Chi phí không chính thức; (4) Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp; (5) Cạnh tranh bình đẳng; (6) Tính năng động và trách nhiệm giải trình; (7) Thiết chế pháp lý và an ninh trật tự; (8) Chính quyền điện tử; (9) Vai trò người đứng đầu; (10) Tăng trưởng xanh; (11) Tiếp cận đất đai và tính ổn định trong sử dụng đất.

IV. BỘ PHIẾU VÀ PHƯƠNG PHÁP KHẢO SÁT, ĐÁNH GIÁ

1. Bộ phiếu khảo sát: Sử dụng 02 loại biểu mẫu chính thức đã hiệu chỉnh đồng bộ danh mục ngành kinh tế theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg:

- Phiếu A: Dùng để đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành thành phố và cơ quan Trung ương trên địa bàn thành phố.

- Phiếu B: Dùng để đánh giá năng lực cạnh tranh của UBND xã, phường.

2. Phương pháp khảo sát, đánh giá

Khảo sát được thực hiện thông qua các hình thức phù hợp, hiệu quả, bao gồm:

- Khảo sát qua Bưu điện thành phố Cần Thơ (kênh chính thức):

+ Bộ phiếu khảo sát gồm: Một (01) phiếu khảo sát, một (01) thư ngỏ của Chủ tịch UBND thành phố Cần Thơ, một (01) bì thư có dán tem bưu điện để gửi về Viện Kinh tế - Xã hội thành phố.

+ Nội dung của phiếu khảo sát có đính kèm tài liệu hướng dẫn trả lời khảo sát dành cho doanh nghiệp và hộ kinh doanh.

- Khảo sát trực tuyến (kênh phụ): Hình thức khảo sát trực tuyến bằng phiếu điện tử được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của UBND thành phố Cần Thơ, Viện Kinh tế - Xã hội thành phố và cơ quan, đơn vị được đánh giá để các doanh nghiệp, hộ kinh doanh tham gia khảo sát.

- Khảo sát trực tiếp (kênh bổ sung): Trường hợp số phiếu thu từ các kênh chính thức chưa đạt cỡ mẫu dự kiến, nhóm nghiên cứu sẽ triển khai hình thức khảo sát trực tiếp (khoảng 10%) tại doanh nghiệp, hộ kinh doanh để bổ sung số lượng phiếu còn thiếu, bảo đảm tính đại diện và độ tin cậy của mẫu khảo sát.

V. QUY MÔ VÀ THỜI GIAN KHẢO SÁT

1. Quy mô

Tổng số lượng phiếu dự kiến phát ra: Khoảng 3.585 doanh nghiệp, hộ kinh doanh (kỳ vọng sẽ đạt từ 50% trở lên), trong đó:

- 1.300 doanh nghiệp đánh giá nhóm sở, ban, ngành thành phố và cơ quan Trung ương trên địa bàn thành phố
- 2.285 doanh nghiệp, hộ kinh doanh đánh giá UBND xã, phường.

2. Thời gian khảo sát đánh giá:

- Trong tháng 8 năm 2026 trình UBND thành phố phê duyệt Phương án và ban hành Kế hoạch triển khai.
- Trong quý II tham mưu triển khai thực hiện Kế hoạch.
- Trong quý III thực hiện khảo sát, phân tích dữ liệu.
- Trong quý IV trình UBND thành phố báo cáo tổng kết nghiệm thu và tham mưu kế hoạch tổ chức Hội thảo công bố kết quả khảo sát, đánh giá.

VI. KINH PHÍ VÀ ĐIỀU KIỆN VẬT CHẤT

- Kinh phí thực hiện: Sử dụng từ nguồn ngân sách nhà nước cấp theo quy định.
- Điều kiện vật chất: Viện Kinh tế - Xã hội thành phố chịu trách nhiệm chuẩn bị đầy đủ hạ tầng công nghệ thông tin, nhân lực nhập liệu và các điều kiện kỹ thuật liên quan phục vụ cuộc điều tra.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Viện Kinh tế - Xã hội thành phố

a) Là cơ quan chủ trì triển khai phương án đánh giá bộ chỉ số và tiêu chí đánh giá; mẫu phiếu khảo sát, phương pháp tính điểm từ các nguồn dữ liệu để đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành thành phố và UBND xã, phường trên địa bàn thành phố Cần Thơ;

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức tuyên truyền và hướng dẫn cộng đồng doanh nghiệp, hộ kinh doanh trong quá trình tham gia đánh giá phiếu khảo sát nhằm nâng cao trách nhiệm của doanh nghiệp khi đánh giá điền phiếu khảo sát;

c) Tổ chức, triển khai khảo sát, thu thập thông tin/ý kiến doanh nghiệp/hộ kinh doanh; tổng hợp kết quả; phối hợp với các chuyên gia viết báo cáo kết quả đánh giá;

d) Tổ chức công bố kết quả khảo sát DCCI 2026, thông qua kết quả khảo sát, phân tích, đánh giá, tổng hợp báo cáo UBND thành phố về những tồn tại, hạn chế của cơ quan, đơn vị, địa phương và đề xuất những giải pháp khắc phục để UBND thành phố chỉ đạo thực hiện;

đ) Hàng năm, nghiên cứu xây dựng phương án cụ thể để đưa các nội dung khảo sát vào bộ chỉ số thành phần và chỉ tiêu đánh giá cho phù hợp theo từng giai đoạn và tình hình thực tế của thành phố Cần Thơ;

e) Dự toán kinh phí gửi Sở Tài chính thẩm định để trình UBND thành phố xem xét.

2. Sở Tài chính

Hướng dẫn Viện Kinh tế - Xã hội thành phố lập dự toán và thẩm định kinh phí, trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét theo quy định.

3. Sở, ban, ngành thành phố và UBND xã, phường

a) Rà soát, cập nhật và cung cấp thông tin, dữ liệu danh sách doanh nghiệp, hộ kinh doanh thuộc phạm vi quản lý chuyên ngành, theo đề nghị của Viện Kinh tế - Xã hội thành phố;

b) Phối hợp với Viện Kinh tế - Xã hội thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch này trên địa bàn quản lý;

c) Nghiên cứu kết quả đánh giá DCCI, đưa vào triển khai trong nội bộ của cơ quan, đơn vị, phục vụ cho công tác theo dõi, đánh giá công tác chuyên môn, góp phần thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh của thành phố Cần Thơ;

d) Khuyến khích các đơn vị thuộc đối tượng khảo sát DCCI thành phố Cần Thơ năm 2026 chủ động nghiên cứu và triển khai khảo sát đánh giá chất lượng giải quyết thủ tục hành chính đến cấp cơ sở (phòng, ban chuyên môn, đơn vị trực thuộc) dựa trên bộ chỉ số DCCI của thành phố. Từ đó tạo sự cạnh tranh, thi đua về chất lượng điều hành kinh tế trong nội bộ sở, ban, ngành; tạo động lực cải cách một cách quyết liệt, đồng bộ nhằm nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến nhà đầu tư, doanh nghiệp;

đ) Sở, ban, ngành thành phố và UBND xã, phường chủ động phối hợp đẩy mạnh tuyên truyền thông tin về cải thiện Bộ chỉ số DCCI của đơn vị trên các phương tiện truyền thông (website của đơn vị, đài báo, tạp chí) tạo niềm tin cho doanh nghiệp về môi trường đầu tư, kinh doanh của thành phố.

4. Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với Viện Kinh tế - Xã hội thành phố nghiên cứu, tham mưu UBND thành phố xem xét việc sử dụng kết quả đánh giá DCCI làm căn cứ tham khảo trong công tác đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ, cải cách hành chính và thi đua - khen thưởng đối với sở, ban, ngành thành phố và UBND xã, phường; đồng thời nghiên cứu xác định tỷ trọng phù hợp trong cơ cấu điểm đánh giá chung, bảo đảm đúng quy định và tính khách quan, công bằng.

5. Mời Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Cần Thơ phối hợp Viện Kinh tế - Xã hội thành phố thực hiện giám sát quá trình tổng hợp, xử lý số liệu và có báo cáo kết quả giám sát để đảm bảo tính khách quan, minh bạch.

6. Đề nghị Hiệp Hội doanh nghiệp phối hợp Viện Kinh tế - Xã hội thành phố tuyên truyền, vận động doanh nghiệp tham gia khảo sát. Thực hiện giám sát quá trình tổng hợp, xử lý số liệu và có báo cáo kết quả giám sát để đảm bảo tính khách quan, minh bạch.

7. Báo và Phát thanh, Truyền hình Cần Thơ kịp thời đưa tin về quá trình khảo sát, lấy ý kiến thực hiện Bộ chỉ số DCCI thành phố Cần Thơ năm 2026; thực hiện thường xuyên các phóng sự, bài viết, chuyên đề về DCCI nhằm tuyên truyền rộng rãi đến các cơ quan, ban, ngành trên địa bàn thành phố, cộng đồng doanh nghiệp về vai trò, tác động của DCCI đối với công tác cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của thành phố Cần Thơ.

Trên đây là kế hoạch triển khai đánh giá chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và cấp xã, phường thành phố Cần Thơ năm 2026. Trong quá trình thực hiện nếu phát hiện cách làm hay, hiệu quả hoặc có phát sinh khó khăn, vướng mắc, cơ quan, đơn vị báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố (qua Viện Kinh tế - Xã hội thành phố tổng hợp) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- TT Thành ủy, TT HĐND TP;
- UBND TP;
- UBND thành phố (1);
- Sở, ban, ngành TP;
- Cơ quan Trung ương trên địa bàn thành phố;
- Hiệp Hội doanh nghiệp TP;
- VP UBND TP (2,3);
- UBND xã, phường;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình CT;
- Công TTĐT TP;
- Lưu: VT, VTr.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trương Cảnh Tuyên